

Số: 38.../DNC-TCKT

Đồng Nai, ngày 18 tháng 03 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước;  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai
- Mã chứng khoán: **DND**
- Sàn giao dịch: UPCOM
- Địa chỉ: số 138, KP1, Đ. Nguyễn Ái Quốc, P. Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 02513 899 886 Fax: 02513 997 894
- Email: [tckt@vatlieudongnai.vn](mailto:tckt@vatlieudongnai.vn)
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Phạm Thái Hoài Hương – Người CBTT
- Loại thông tin công bố:  
 Định kỳ       Bất thường       24h       Theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và vật liệu Đồng Nai công bố thông tin Tài liệu họp Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và vật liệu Đồng Nai vào cùng ngày, ngoài ra tài liệu họp được chúng tôi tiếp tục cập nhật tại đường dẫn: <http://vatlieudongnai.vn/co-dong/dai-hoi-co-dong>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: TCKT, VT.

**\* Tài liệu đính kèm**

- Thông báo số 37/TB.HĐQT-DNC.

**TUO. TỔNG GIÁM ĐỐC  
NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Phạm Thái Hoài Hương**

Số: 37/TB.HĐQT-DNC

Đồng Nai, ngày 18 tháng 03 năm 2022

## THÔNG BÁO

### V/v: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Và Vật Liệu Đồng Nai
- Địa chỉ : 138 Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 1, P. Trảng Dài, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai.
- Mã số doanh nghiệp: 3600259352

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật Liệu Đồng Nai trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

1. Thời gian: lúc **08 giờ 30** ngày **21/4/2022** (thứ năm).
2. Địa điểm: Hội trường Công ty, 138 Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 1, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
3. Đăng ký tham dự:
  - Để thuận lợi cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông đăng ký xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội trước **09 giờ 00** ngày **18/4/2022** (thứ hai).
  - Nơi đăng ký: Phòng Tài chính Kế toán Công ty, điện thoại: 02513 899886 - 19, hoặc gửi mail qua địa chỉ: [tckt@vatlieudongnai.vn](mailto:tckt@vatlieudongnai.vn).
4. Tham dự: Khi đến dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng đeo khẩu trang, rửa tay sát khuẩn và cần mang theo: Thư mời; Giấy ủy quyền (nếu có); Chứng minh nhân dân, CCCD (hoặc hộ chiếu).
5. Nội dung:
  - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021; Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022;
  - Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021; kế hoạch hoạt động năm 2022;
  - Báo cáo của kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban kiểm soát;
  - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
  - Thông qua các tờ trình: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022; Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021; Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022; Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2022.
  - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế Quản trị nội bộ Công ty.
  - Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, ban kiểm soát.
  - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
6. Tài liệu: Quý cổ đông vui lòng tải tài liệu của Đại hội trên website của Công ty: <http://www.vatlieudongnai.vn> (mục Cổ đông/Đại hội cổ đông/2022) hoặc nhận tại Công ty từ ngày 21/3/2022 (thứ hai).
7. Thông báo này thay Thư mời họp trong trường hợp Quý Cổ đông chưa nhận được thư mời.





Biên Hòa, ngày 18 tháng 03 năm 2022



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Ngày 21 tháng 4 năm 2022

Stt	Nội dung	Ghi chú
1	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Đăng ký danh sách cổ đông dự họp, Phát tài liệu.	
2	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.	
3	Thông qua Quy chế Đại hội; Thông qua chương trình Đại hội.	
4	<b>Thông qua các báo cáo và tờ trình:</b> 1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; 2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; 3. Báo cáo kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban Kiểm soát; 4. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; 5. Thông qua các tờ trình: <ul style="list-style-type: none"><li>• Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;</li><li>• Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;</li><li>• Tiền lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2021;</li><li>• Kế hoạch Tiền lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022;</li><li>• Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022;</li><li>• Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</li><li>• Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị;</li></ul>	
5	Đại hội thảo luận.	
6	Hướng dẫn cách thức biểu quyết. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên.	
7	Thông qua: <ul style="list-style-type: none"><li>• Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát</li><li>• Tờ trình bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát</li></ul>	
8	Hướng dẫn cách thức bầu cử. Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.	
9	Đại hội nghỉ giải lao.	
10	Thông qua: <ul style="list-style-type: none"><li>• Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các vấn đề;</li><li>• Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</li></ul>	
11	Thông qua Nghị quyết Đại hội.	
12	Bế mạc Đại hội.	



Số: 36/TB.HDQT-DNC

Biên Hòa, ngày 18 tháng 03 năm 2022

## THÔNG BÁO

### Về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật Liệu Đồng Nai (DNC) trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026) như sau:

#### 1. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị

1.1. Số lượng: 01 thành viên

1.2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cụ thể: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;
- Không được là vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc và Phó giám đốc chi nhánh của Công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý hoặc người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ.

#### 2. Bầu bổ sung ban kiểm soát

2.1. Số lượng: 01 Thành viên

2.2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cụ thể: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ: Từ 10% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 25% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;



- Không được là người có quan hệ gia đình của:
  - + Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty mẹ;
  - + Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty;
  - + Người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ;
  - + Người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại Công ty.
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
  - + Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
  - + Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

### 3. Thời gian và địa chỉ nhận hồ sơ ứng cử, đề cử:

- Hồ sơ đăng ký:

- + Thư ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị (theo mẫu);
- + Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- + Bản sao bằng cấp, chứng nhận trình độ văn hoá và chuyên môn;
- + Giấy ủy quyền, nếu là đại diện (theo mẫu).

(Khi gửi hồ sơ ứng cử xin, gửi kèm file mềm qua zalo 0973.091102.)

- Thời gian đăng ký và gửi hồ sơ: Trước **16 giờ 00** ngày **11/4/2022** (thứ hai).

- Nơi đăng ký: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai, Tại 138 Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 1, P.Trảng Dài, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai. Điện thoại: 0251.3899886 / 0973.091102 (Mrs. Liên).



Đồng Nai, ngày 18 tháng 03 năm 2022

## QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

### CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Mục đích

Mục đích của việc ban hành quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là:

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch;
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

#### Điều 2. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

#### Điều 3. Yêu cầu chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự.
2. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội có quy định, tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc trong phòng đại hội.
4. Lúc diễn ra đại hội: Không nói chuyện riêng; Không nghe, gọi điện thoại trong phòng Đại hội; Tất cả các máy điện thoại di động không được để chế độ chuông.

### CHƯƠNG II ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI, THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

#### Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

#### Điều 5. Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty (gọi tắt là cổ đông).
2. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông theo luật pháp có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được





ủy quyền chuyển tiếp cho một người khác dự họp Đại hội cổ đông và không được tham gia ứng cử với tư cách cá nhân mình. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện. Việc ủy quyền cho một người khác phải được lập bằng văn bản được quy định như sau:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được đăng ký và ghi rõ họ tên của người ủy quyền và người được ủy quyền.
- Trường hợp cổ đông là pháp nhân thì văn bản ủy quyền phải được người đại diện có đủ thẩm quyền của pháp nhân hoặc người được ủy quyền hợp lệ của tổ chức đó ký và đóng dấu (nếu tổ chức có con dấu).
- Người được ủy quyền dự họp Đại hội cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào Đại hội.

## **Điều 6. Thời gian tổ chức Đại hội**

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành trong thời gian thông báo tại nội dung chương trình Đại hội.

## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông tham gia Đại hội**

### **1. Điều kiện tham dự**

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội cổ đông.

### **2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội**

#### **a. Quyền của cổ đông**

- Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải ghi rõ họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.
- Các cổ đông được nhận thông báo họp, chương trình họp và các thông tin liên quan đến các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội cổ đông.
- Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục và sao danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.
- Cổ đông có quyền yêu cầu sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp.
- Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông theo luật pháp có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình dự theo đúng điều lệ của Công ty.
- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự Đại hội cổ đông sau khi nghe báo cáo các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng phiếu biểu quyết.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

#### **b. Nghĩa vụ của cổ đông**



- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu...), Thư mời và Giấy ủy quyền (nếu có). Cổ đông/ đại diện cổ đông xuất trình những giấy tờ trên với Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông và nhận một thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông) có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn tất các thủ tục đăng ký tham dự đại hội với Ban tổ chức.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- Các cổ đông phải giữ kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu.
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội cổ đông. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên ra khỏi cuộc họp.

### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch**

1. Đoàn chủ tịch được Hội đồng quản trị Công ty đề cử và phải được Đại hội thống nhất thông qua. Đoàn chủ tịch có 02 người, Chủ tịch Hội đồng Quản trị là người chủ trì cuộc họp Đại hội cổ đông (Chủ tọa).

#### 2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch

- Chủ trì Đại hội.
- Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
  - + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - + Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
  - + Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký đại hội**

1. Ban thư ký Đại hội do Đoàn chủ tịch giới thiệu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

#### 2. Nhiệm vụ của Thư ký

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/ đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

0023  
ÔNG  
Ổ PH  
TƯ XÃ  
À VẬT  
ÔNG  
HÒA



- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch đoàn.

**Điều 10. Quyền nghĩa vụ của Ban Bầu cử - Kiểm phiếu**

1. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc biểu quyết, nguyên tắc bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát.
  - Phát phiếu và thu phiếu biểu quyết, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông.
  - Tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội kết quả biểu quyết, bầu cử và giao lại biên bản và toàn bộ phiếu cho Chủ tịch đoàn.
  - Thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết, bầu cử.
  - Xem xét và báo cáo với Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại.
3. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết, bầu cử.

**Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách đại biểu**

1. Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Hội đồng quản trị Công ty đề cử.
2. Ban tổ chức Đại hội tiếp nhận giấy tờ cổ đông đến họp, phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết, thực hiện các công tác tổ chức khác.
3. Ban kiểm tra tư cách đại biểu kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

**CHƯƠNG III  
BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

**Điều 12. Các nội dung thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội**

1. Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc của Đại hội; Quy chế bầu bổ sung Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021; Kế hoạch SXKD năm 2022;
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;
4. Báo cáo kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban kiểm soát ;
5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
6. Thông qua các tờ trình: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022; Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021; kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022; Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2022.
7. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế Quản trị nội bộ Công ty;
8. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát.
9. Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
10. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.



### **Điều 13. Hình thức biểu quyết**

1. Khi tổ chức Đại hội, Công ty sẽ cấp cho mỗi cổ đông có quyền biểu quyết 01 phiếu biểu quyết. Trên phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, tên của cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó.
2. Cổ đông biểu quyết các vấn đề bằng thẻ biểu quyết thông qua
  - Biểu quyết trực tiếp tại nơi diễn ra Đại hội.
  - Gửi phiếu biểu quyết qua đường bưu điện/email/zalo/fax, ... về Công ty trước 09 giờ 00 ngày 21/4/2022. Phiếu biểu quyết Quý cổ đông không tham dự Đại hội có thể tải từ website của Công ty: [www.vatlieudongnai.vn](http://www.vatlieudongnai.vn) (mục cổ đông/ Đại hội cổ đông/2022). Phiếu phải được cổ đông ghi đầy đủ thông tin và ký xác nhận.
3. Cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách đánh dấu (x) vào phương án trả lời trên phiếu biểu quyết. Đối với mỗi vấn đề thông qua biểu quyết, cổ đông đánh dấu (x) vào cột tương ứng (Đồng ý, Không đồng ý), hoặc ghi ý kiến của mình vào cột “ý kiến khác”.
4. Những vấn đề biểu quyết, cổ đông không đánh dấu vào cột tương ứng và không có ý kiến khác thì nội dung đó được xem là đồng ý. Những vấn đề biểu quyết, cổ đông đánh dấu cả cột đồng ý và cột không đồng ý thì nội dung đó là không hợp lệ.
5. Các trường hợp khác về kết quả biểu quyết sẽ do Chủ tọa xem xét quyết định.

### **Điều 14. Thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội**

1. Các nội dung biểu quyết thông qua tại Đại hội được coi là thông qua bằng biểu quyết khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
2. Riêng các vấn đề sau được coi là thông qua bằng biểu quyết nếu ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
  - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
  - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
  - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
  - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
  - đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

## **CHƯƠNG IV**

### **BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 15. Nguyên tắc đề cử, ứng cử Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát**

Thủ tục ứng cử, đề cử nhân sự và thực hiện bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 16. Cách thức bầu cử**

1. Cách thức bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
  - Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.
  - Việc bầu thành bổ sung viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng



cử thành viên Hội đồng Quản trị được xác định là người có tổng số phiếu bầu cao nhất. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì xử lý như sau:

- + Người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu số cổ phần nhiều hơn sẽ được chọn;
- + Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ngang nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

## 2. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát

- Danh sách ứng cử viên để bầu Ban Kiểm soát phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

- Việc bầu thành viên Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phiếu sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định là người có tổng số phiếu bầu cao nhất. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì xử lý như sau:

- + Người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu số cổ phần nhiều hơn sẽ được chọn;
- + Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ngang nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

## CHƯƠNG V PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

### **Điều 17. Nguyên tắc và hình thức phát biểu ý kiến**

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình Đại hội đồng cổ đông;
2. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch.
3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tịch đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Những vấn đề lớn cần phải có thời gian xem xét, kiểm tra hoặc thời gian Đại hội không cho phép, Chủ tọa sẽ ghi nhận và trả lời bằng văn bản sau.
4. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

## CHƯƠNG VI KẾT THÚC ĐẠI HỘI

### **Điều 18. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội**

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp. Các vấn đề chính thông qua phải được ghi vào Nghị quyết.
2. Nghị quyết Đại hội phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

4. Biên bản họp Đại hội cổ đông, toàn văn Nghị quyết và tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai.

## CHƯƠNG VII ĐIỀU KHOẢN KHÁC

### **Điều 19. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành**

1. Trường hợp đại hội cổ đông triệu tập lần thứ nhất không được tiến hành do không đủ điều kiện tiến hành (số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty) thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 33% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### **Điều 20. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này gồm 7 chương, 20 điều, được thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2021 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đoàn Chủ tịch chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH



**Trương Cường**





**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**  
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: Số 138, Đường Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 1, Phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1 – 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 – 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	9 – 39

23  
CÔ  
-T  
:M  
:T



## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Số 138, Đường Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 1, Phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

### BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Và Vật Liệu Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty") đề trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

#### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Trương Cường	Chủ tịch
Ông Nguyễn Thế Phòng	Phó Chủ tịch (Miễn nhiệm ngày 26/04/2021)
Bà Lê Thị Giang	Thành viên
Ông Nguyễn Tiến Toàn	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/04/2021)
Ông Trần Tiến Bình	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/04/2021)
Ông Trần Anh Điền	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/04/2021)
Ông Trương Minh Hoàng	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/04/2021)
Bà Lê Thị Bích Thủy	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/04/2021)

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Trần Thị Quy	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Liên	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/04/2021)
Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/04/2021)
Bà Lê Thị Yến	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Lê Thị Giang	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Tiến Toàn	Phó Tổng Giám đốc

#### KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

#### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Số 138, Đường Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 1, Phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

### BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

### CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



**Lê Thị Giang**  
**Tổng Giám đốc**

Đồng Nai, ngày 14 tháng 03 năm 2022



Số: 179/2022/KT-RSMHCM

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi:**           **Các cổ đông**  
                          **Các thành viên Hội đồng Quản trị**  
                          **Các thành viên Ban Tổng Giám đốc**  
                          **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI**

**Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 14 tháng 03 năm 2022 từ trang 05 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
0172-2018-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2022



Nguyễn Thị Bích Thảo

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
4341-2019-026-1



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 01/01/2021
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>53.596.528.734</b>	<b>55.027.228.622</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	4.1	<b>13.906.165.095</b>	<b>9.480.529.891</b>
1. Tiền	111		11.906.165.095	7.480.529.891
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.000.000.000	2.000.000.000
<b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>31.899.194.177</b>	<b>32.776.112.026</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	33.545.981.208	34.103.983.580
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.828.972.848	1.628.911.058
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	1.046.634.760	557.353.028
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.5	(4.522.394.639)	(3.514.135.640)
<b>III. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>7.759.617.913</b>	<b>7.677.874.578</b>
1. Hàng tồn kho	141	4.6	7.759.617.913	7.677.874.578
<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>31.551.549</b>	<b>5.092.712.127</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		31.551.549	862.409.898
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	4.230.302.229
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>133.438.261.976</b>	<b>140.165.852.101</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>7.478.676.350</b>	<b>7.039.469.791</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216	4.4	7.478.676.350	7.039.469.791
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>23.405.214.378</b>	<b>28.659.297.719</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.8	23.325.214.378	28.659.297.719
Nguyên giá	222		84.710.135.565	85.787.718.093
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(61.384.921.187)	(57.128.420.374)
2. Tài sản cố định vô hình	227		80.000.000	-
Nguyên giá	228		359.296.027	279.296.027
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(279.296.027)	(279.296.027)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>28.448.423.907</b>	<b>19.987.364.994</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.7	28.448.423.907	19.987.364.994
<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>2.050.600.000</b>	<b>2.050.600.000</b>
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	4.2	2.050.600.000	2.050.600.000
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>72.055.347.341</b>	<b>82.429.119.597</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.9	72.055.347.341	82.429.119.597
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>187.034.790.710</b>	<b>195.193.080.723</b>

(Xem tiếp trang sau)



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 01/01/2021
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>63.644.644.316</b>	<b>69.127.389.114</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>48.873.104.970</b>	<b>50.736.663.327</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.10	34.519.850.873	34.459.639.692
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.053.301.351	1.155.437.987
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.11	2.152.781.886	2.917.736.068
4. Phải trả người lao động	314	4.12	1.781.846.396	2.959.756.308
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		464.797.766	659.003.775
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.14	4.491.936.746	4.841.151.172
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.13	3.483.853.000	3.158.281.209
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		924.736.952	585.657.116
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>14.771.539.346</b>	<b>18.390.725.787</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	4.14	11.567.894.900	11.567.894.900
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.13	1.004.200.000	4.884.200.000
3. Dự phòng phải trả dài hạn	342		2.199.444.446	1.938.630.887
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>123.390.146.394</b>	<b>126.065.691.609</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	4.15.1	<b>123.390.146.394</b>	<b>126.065.691.609</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	4.15.2	88.340.000.000	88.340.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		88.340.000.000	88.340.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	4.15.6	17.754.419.971	17.116.828.003
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		17.295.726.423	20.608.863.606
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		8.275.584.154	7.857.024.250
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		9.020.142.269	12.751.839.356
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>187.034.790.710</b>	<b>195.193.080.723</b>



Lê Thị Giang  
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 14 tháng 03 năm 2022

Phạm Thái Hoài Hương  
Kế toán trưởng

Nguyễn Tú Loan  
Người lập



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	160.575.870.905	187.657.209.819
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		160.575.870.905	187.657.209.819
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	137.245.237.752	159.402.053.381
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		23.330.633.153	28.255.156.438
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21		534.986.625	948.742.023
6. Chi phí tài chính	22		175.246.605	236.836.393
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		175.246.605	236.836.393
7. Chi phí bán hàng	25	5.3	3.083.387.603	3.953.934.657
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.4	9.250.802.704	9.645.459.080
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		11.356.182.866	15.367.668.331
10. Thu nhập khác	31		331.160.909	137.840.785
11. Chi phí khác	32		1.232.034.593	630.982.959
12. Lợi nhuận khác	40		(900.873.684)	(493.142.174)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		10.455.309.182	14.874.526.157
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.6	1.435.166.913	2.122.686.801
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		9.020.142.269	12.751.839.356
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.16.5	863	1.220
17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.16.5	863	1.220



**Lê Thị Giang**  
**Tổng Giám đốc**

Đồng Nai, ngày 14 tháng 03 năm 2022

**Phạm Thái Hoài Hương**  
**Kế toán trưởng**

**Nguyễn Tú Loan**  
**Người lập**



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2021	Năm 2020
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		10.455.309.182	14.874.526.157
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.5	5.334.083.341	5.980.133.928
Các khoản dự phòng	03	5.5	1.269.072.558	795.949.624
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(844.077.534)	(948.742.023)
Chi phí lãi vay	06		175.246.605	236.836.393
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		<b>16.389.634.152</b>	<b>20.938.704.079</b>
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		3.659.754.520	1.909.567.624
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(81.743.335)	(1.268.093.717)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(793.706.696)	(4.679.384.605)
Tăng giảm chi phí trả trước	12		2.743.571.692	(8.981.843.988)
Tiền lãi vay đã trả	14		(175.246.605)	(236.836.393)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.11	(3.312.686.801)	(1.116.829.721)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.639.207.648)	(2.247.374.123)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>16.790.369.279</b>	<b>4.317.909.156</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(80.000.000)	(500.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		309.090.909	-
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		534.986.625	948.742.023
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>764.077.534</b>	<b>448.742.023</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33		-	2.367.200.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.1	(3.554.428.209)	(9.677.181.850)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(9.574.383.400)	(9.660.812.120)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(13.128.811.609)</b>	<b>(16.970.793.970)</b>
<b>LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM</b>	<b>50</b>		<b>4.425.635.204</b>	<b>(12.204.142.791)</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		9.480.529.891	21.684.672.682
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b> (70 = 50 + 60 + 61)	<b>70</b>	4.1	<b>13.906.165.095</b>	<b>9.480.529.891</b>



Lê Thị Giang  
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 14 tháng 03 năm 2022

Phạm Thái Hoài Hương  
Kế toán trưởng

Nguyễn Tú Loan  
Người lập